TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐCNHGT- DS	*N, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 275; Điều 280; Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Khoản 5 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP V và anh Phạm Văn H, chị Cao Thị Diệu H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Ngân hàng TMCP V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 L, phường L , quận Đ , thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng Quản trị (VPBanK).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Chức danh: Trưởng phòng xử lý nợ Phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân miền Bắc - Khối quản trị rủi ro - Ngân hàng TMCP V theo văn bản ủy quyền số: 62/2023/UQN - CTQT ngày 02/8/2023 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP V

Người được ủy quyền lại: Ông Trần Tất Đ - Chuyên viên xử lý nợ.

Bà: Lê Thị H - Chuyên viên xử lý nợ.

(Văn bản ủy quyền số1027/2023/UQ- VPBanK ngày 30/7/2023).

Cùng địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 27 - 29 đại lộ L, phường S, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

+ Người bị kiện: Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1989 và chị Cao Thị Diệu H2, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Làng Q, xã Quang T, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điệu 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án gồm: Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2023, có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

Anh Phạm Văn H1 và chị Cao Thị Diệu H2 phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền còn nợ theo 02 hợp đồng tín dụng số: LN 2203 025290635 ngày 15/3/2022 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 02/3/2021, tính đến ngày 17/8/2023 số tiền là : 1.537.591.747đ (Một tỷ, năm trăm ba bảy triệu, năm trăm chín mốt nghìn, bảy trăm bốn mươi bảy đồng); Trong đó nợ gốc: 1.311.199.729 đ (Một tỷ, ba trăm mười một triệu, một trăm chín chín nghìn, bảy trăm hai chín đồng; nợ lãi: 138.256.386đ (Một trăm ba tám triệu, hai trăm năm sáu nghìn, ba trăm tám sáu đồng; Nợ thẻ tín dụng: 88.135.632 đ (Tám mươi tám triệu, một trăm ba lăm nghìn, sáu trăm ba hai đồng.

Tài sản đảm bảo cho các khoản vay này là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 65, tờ bản đồ số 07 địa chỉ: Làng Quang Thái Bình, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất" số CQ 739522 số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH04522 đo UBND huyện Ngọc Lặc cấp ngày 16/8/2019 mang tên ông Lê Văn V và bà Phạm Thị T . Ngày 11/3/2022 tại văn phòng đăng ký đất đai, chi nhánh huyện Ngọc Lặc chuyển nhượng cho ông Phạm Văn H1 và bà Cao Thị Diệu H2. Chi tiết hợp đồng thế chấp LN 2203 025290635 ngày 15/3/2022.

Anh H1, chị H2 tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi suất phát sinh đối với khoản tiền nợ, kể từ ngày 18/8/2023 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ theo mức lãi suất và các điều khoản quy định mà hai bên thỏa thuận trong 02 hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng và anh H1, chị H2.

Trường hợp anh H1, chị H2 không thực hiện nghĩa vụ thi hành án. Thì Ngân hàng TMCP V có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc phát mại tài sản đã thế chấp trong hợp đồng thế chấp để thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Tình